

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 501: Đọc Nhiều Đại Thừa, Để Rộng Nghe Thấy. Tĩnh Ý Giác Chiếu, Lĩnh Hội Tinh Vi. Định Tuệ Ở Trong Đó VẬY

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 043)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Đọc nhiều Đại thừa, để rộng nghe thấy. Tĩnh ý giác chiếu, lĩnh hội tinh vi. Định tuệ ở trong đó vậy.】

Chúng ta trước tiên nói về đoạn nhỏ này. Kinh Đại thừa không thể không đọc, nhưng kinh Đại thừa đọc như thế nào? Chư vị nhất định phải hiểu rõ yếu lĩnh. Trước tiên hãy đọc một bộ, trong một bộ đó mà đặc định, đặc tâm thanh tịnh, sau đó mới có thể lựa chọn một số kinh Đại thừa khác để đọc. Đọc khắp tất cả, chúng ta không có nhiều thời gian như vậy, cũng không có nhiều tinh lực như thế, nói thật lòng là cũng không cần thiết. Tại sao ngay từ đầu không thể đọc nhiều? Lúc mới bắt đầu, tâm chúng ta còn tán loạn, quý vị đọc quá nhiều thì hoàn toàn không thể thấu hiểu được ý kinh. Đọc nhiều rồi, đọc tạp rồi, ngược lại sẽ làm tăng trưởng vọng niệm; Phật ở kinh này nói như vậy, ở kinh kia nói thế khác, quý vị nhớ rất nhiều, nhưng vọng tưởng chấp trước của quý vị cũng rất nhiều. Đây chính là điều mà Thanh Lương đại sư đã nói: “Hữu giải” (có hiểu), hiểu là quý vị học rộng nghe nhiều; “vô hành” (không hành), là quý vị không có công phu chân thật, không có công phu tu hành; “hữu giải vô hành, tăng trưởng tà kiến”. Hành là gì? Chúng ta ở trên bộ kinh này đã biết, tu hành theo Kim Cang Bát Nhã là phải ly tướng, là phải phá chấp, đoạn niệm, đây là hành. Trong Tịnh Độ tông, hành là lão thật niệm Phật.

Đến mức độ nào chúng ta mới có thể xem đọc qua hết thấy kinh Đại thừa? Giới hạn thấp nhất là phải đạt đến công phu thành phiền. Thế nào gọi là công phu thành phiền? Trong tâm ngoại trừ A Di Đà Phật ra, tuyệt đối không có thứ thứ hai, đây là công phu thành phiền. Có lẽ sẽ có người hỏi: Đây chẳng phải là nhất tâm bất loạn sao? Không phải, không phải là nhất tâm bất loạn, mà là công phu thành phiền. Nhất tâm bất loạn là kiến tư phiền não đã đoạn sạch rồi. Chúng

ta chưa đoạn kiến tư phiền não, kiến tư phiền não vẫn còn đó, chỉ là kiến tư phiền não không khởi tác dụng. Công phu câu Phật hiệu đã đắc lực rồi, trong tâm sở tư sở nghĩ đều là A Di Đà Phật. Bất luận là vào lúc nào, bất luận là ở chỗ nào, ngoại trừ A Di Đà Phật ra, trong tâm không có thứ gì khác. Loại công phu này, nói với chư vị, thì quyết định vãng sanh; không những quyết định vãng sanh, mà quý vị muốn vãng sanh lúc nào, thì sẽ vãng sanh lúc đó. Cho nên người niệm Phật, nói một câu chân thật, đến được loại công phu này, quý vị bảo họ đi đọc tụng Đại thừa, họ không làm đâu, họ không muốn đọc nữa. Tại sao không muốn đọc? Họ muốn học kinh Đại thừa, thì sanh về thế giới Tây Phương Cực Lạc học với A Di Đà Phật, học với hết thầy chư Phật. Họ tội gì ở thế gian này chuốc lấy phiền phức đó, không làm đâu! Đây đều là những lời chân thật.

Tiêu chuẩn của việc đọc tụng Đại thừa vào thời xưa, là sau khi đã đắc Căn bản trí. Căn bản trí, là điều mà trên “Kinh Bát Nhã” nói đến “Bát nhã vô tri”, vô tri là Căn bản trí; Hậu đắc trí là khởi tác dụng, khởi tác dụng là “vô sở bất tri” (không gì là không biết). “Bát nhã vô tri, vô sở bất tri”, phải cầu vô tri trước. Vô tri, nói lời thành thật, là tâm thanh tịnh, trước tiên phải tu tâm thanh tịnh; bởi vì tâm thanh tịnh sanh trí tuệ, phần trước chẳng phải đã đọc qua rồi sao? “Tín tâm thanh tịnh, tắc sanh thật tướng” (Lòng tin thanh tịnh, liền sanh thật tướng), tâm thanh tịnh sanh trí tuệ. Trí tuệ sanh ra rồi, quý vị xem hết thầy kinh Đại thừa sẽ rất dễ hiểu, vừa xem liền tỏ ngộ. Cho nên trọn bộ “Đại Tạng Kinh” này cần bao nhiêu thời gian, để xem xong từ đầu đến cuối? Ba tháng là đủ rồi. Thế nhưng nếu quý vị chưa đắc Căn bản trí, thì ba năm cũng vô dụng, ba mươi năm cũng vô dụng. Quý vị không tin, quý vị thử xem đi, quý vị xem từ đầu đến cuối, xem đến ba mươi năm, quý vị vẫn là một mớ hỗn độn, quý vị chẳng hiểu gì cả. Có thể thấy được Căn bản trí là quan trọng. Ở Trung Quốc vào thời xưa, bất luận là xuất gia hay tại gia, việc giảng dạy đều bắt tay vào từ Căn bản trí; cũng tức là nói, nhất định phải bồi dưỡng tâm thanh tịnh của quý vị. Người xuất gia có năm năm học giới, thì dùng thời gian năm năm để bồi dưỡng tâm thanh tịnh, đọc một thứ, không giảng giải, chính là bảo quý vị đọc, dùng phương pháp này để tu tâm thanh tịnh. Bởi vì quý vị không đọc kinh, quý vị sẽ khởi vọng tưởng, suốt ngày từ sáng đến tối suy nghĩ viển vông, nên dùng phương pháp đọc kinh để diệt trừ vọng tưởng. Không cầu giải nghĩa, chỉ là đem kinh niệm cho rõ ràng, chữ chữ phân minh, niệm đến mức có thể thuộc lòng, niệm cho thật chín muồi. Năm năm sau mới nghe giảng, mới cầu giải nghĩa, nó được chia làm hai giai đoạn.

Chứ không phải vừa mới bắt đầu đã cầu giải nghĩa, vừa bắt đầu thì không thể giải được, không có chuyện đó đâu.

Việc dạy học thế gian, trường tiểu học ở Trung Quốc thời xưa, học trò từ bảy tuổi đến mười hai tuổi, bồi dưỡng Căn bản trí cho các em, khác với nền giáo dục hiện đại. Trẻ nhỏ thiên chân, thì lợi dụng sự thiên chân của các em, trẻ nhỏ nếu không dẫn dụ, các em cũng sẽ suy nghĩ viển vông. Làm thế nào đây? Đọc sách. Sách của cổ thánh tiên hiền để cho các em học thuộc lòng, để các em đọc, từ bảy tuổi đọc đến mười hai tuổi. Gần như trong quá khứ những sách được tuyển chọn từ Tứ Thư Ngũ Kinh, Chư Tử Bách Gia, các em đều học thuộc lòng, đều học thuộc lòng rồi. Ngày ngày đều đọc kinh học thuộc sách, trong đầu não của các em không có sự suy nghĩ viển vông. Xã hội trước kia, so với xã hội hiện tại khác nhau ở quan niệm giáo dục, ở phương pháp cũng khác nhau. Con em thông minh bình thường thì mười ba tuổi vào Thái Học, vào Thái Học chính là nghe giảng giải; những gì đã học trong quá khứ, những gì đã đọc lúc nhỏ, vào lúc này nghe giảng giải, các em vừa nghe liền tỏ ngộ, liền khai ngộ, liền giác ngộ. Chúng ta nhìn xem trong lịch sử, có rất nhiều người chưa đến tuổi trưởng thành đã thi đỗ Cử nhân, thi đỗ Tiến sĩ, tuổi trưởng thành là hai mươi tuổi, nghĩa là chưa đầy hai mươi tuổi. Chưa đầy hai mươi tuổi thi đỗ Cử nhân, đỗ Tiến sĩ liền được phân công đến địa phương làm người đứng đầu, làm Tri huyện, Tri phủ, họ liền có thể cai trị một địa phương này đâu ra đó. Người hai mươi tuổi hiện tại, họ có năng lực này không? Bởi vì họ minh lý, họ thông đạt nhân tình sự lý, họ có năng lực trị nước, đây là quan niệm và phương pháp giáo dục không giống nhau.

Tôi từng gặp một người, mười chín tuổi làm Huyện trưởng, đó là vào trước thời kháng chiến, Trương Linh cư sĩ. Về sau học Phật, khi tôi giảng kinh ở Đài Bắc, hai vợ chồng ông mỗi tối nhất định đều đến dự, mười chín tuổi làm Huyện trưởng. Đây là người tiếp nhận nền giáo dục cũ vào cuối thời nhà Thanh đầu thời Dân Quốc, ông ấy có thể cai quản một huyện rành mạch rõ ràng. Nền giáo dục hiện tại muốn quay trở lại như trước kia, đã là điều không thể nào! Không có cách nào khác, phương pháp duy nhất chính là điều Ân Quang đại sư đã giảng, phải đề xướng lý luận và sự thật về nhân quả, hy vọng chúng sanh trong thời đại lớn này khi khởi tâm động niệm, phải nghĩ đến quả thật có nhân duyên quả báo. Quý vị tu nhân thiện nhất định được quả thiện, quý vị tạo nhân ác nhất định có ác báo. Trong giảng đường chúng ta cũng đã nói qua không biết bao nhiêu lần, tất cả mọi pháp trên thế gian này, đều chỉ là tướng tượng tục của nhân

duyên quả báo mà thôi, đây chính là chân tướng của sự thật. Phát tài có nhân quả của phát tài, làm quan có nhân quả của làm quan, đích xác một con người trong một đời, “một miếng ăn một ngụm uống, không gì chẳng phải do tiền định”, có sao phải đi tạo nghiệp? Ân Quang đại sư cả đời cực lực đề xướng “Liễu Phàm Tứ Huấn”, vô cùng có đạo lý. Nói cho quý vị biết, người bình thường nói chung quyết định là bị vận mệnh làm chủ tể; chỉ cần quý vị có niệm, có ta (ngã), có ta, có cái của ta (ngã sở), thì quý vị quyết định bị vận mệnh chi phối. Ngày nào đó quý vị quên đi cái ta, cái của ta đi, không còn nữa, thì quý vị siêu việt vận mệnh. Vận mệnh không thể chi phối quý vị, thì không còn nữa, đã siêu việt rồi. Chỉ cần có ý niệm về cái ta, có ý niệm về cái của ta, thì quý vị không có cách nào trốn khỏi sự chủ tể của vận mệnh. Nói cách khác, quý vị mà gặp một người cao minh xem bói cho quý vị, thì sẽ xem rất chuẩn xác. Nếu quý vị đạt đến vô ngã, vô ngã sở, thì người cao minh hơn nữa cũng hết cách, cũng không có cách nào xem bói cho quý vị, xem tướng cho quý vị; siêu việt rồi, đó chính là siêu việt số lượng.

Điều này giải thích rõ rằng việc đọc tụng Đại thừa phải có trình tự, có thứ lớp, chứ không phải chúng ta hiện thời liền có thể làm được. Hiện thời chúng ta đọc một bộ kinh, trên một bộ kinh đặc định, trên một bộ kinh đặc tâm thanh tịnh, đặc trí tuệ là tốt rồi, trí tuệ mở mang rồi hãy đọc nhiều Đại thừa. Tĩnh ý giác chiếu, lĩnh hội tinh vi. Điều này vô cùng quan trọng, phải thể hội nghĩa lý bên trong kinh, không nằm ở văn tự. Định tuệ ở trong đó vậy, có thể thấy mục đích đọc kinh rất rõ ràng, mục đích là tu định tu tuệ.